

GIÁO DỤC TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG CHUYÊN NGHIỆP TỈNH SƠN LA QUA GIẢNG DẠY MÔN “TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH”

ThS. Không Minh Ngọc Mai
Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Giáo dục đạo đức cho thanh niên, trong đó có học sinh, sinh viên luôn được mọi quốc gia đặc biệt quan tâm hiện nay, bởi họ là lực lượng đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển của chính đất nước. Vì vậy, việc tiếp tục rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng cho sinh viên nhằm hình thành những con người có đủ đức, đủ tài, đáp ứng yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực cho xã hội là hết sức cần thiết. Bài viết trình bày nội dung, thực trạng và đề xuất một số giải pháp giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên thông qua dạy học học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường chuyên nghiệp tỉnh Sơn La.

Từ khoá: Giáo dục, môn Tư tưởng Hồ Chí Minh, sinh viên

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là kết tinh những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta, là tượng trưng cho sự tiếp nối giữa giá trị đạo đức truyền thống dân tộc với tinh hoa triết học và văn hóa nhân loại mà đỉnh cao là chủ nghĩa Mác – Lênin. Tư tưởng và tấm gương đạo đức của Người là tài sản tinh thần vô giá cho các thế hệ hôm nay và mai sau noi theo. Lúc sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng căn dặn Đảng ta cần phải chăm lo cho giáo dục đạo đức cách mạng, cho thanh niên, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”. Do ảnh hưởng từ những mặt trái của nền kinh tế thị trường cũng như của xu thế toàn cầu hóa, và đặc biệt, do không nghiêm túc trong rèn luyện, phấn đấu, một bộ phận sinh viên của các trường chuyên nghiệp tỉnh Sơn La đang có những biểu hiện tiêu cực đáng lo ngại, như phai nhạt lý tưởng, chạy theo lối sống buông thả, lười học tập và tu dưỡng đạo đức, thích hưởng thụ, ngại lao động, chuộng những sinh hoạt thiếu lành mạnh hoặc phản văn hóa... làm ảnh hưởng đến những quan điểm về tình bạn, tình yêu trong lứa tuổi thanh niên, nhất là khi thiếu kiến thức về vấn đề này. Thêm vào đó các trường đặt trên địa bàn tỉnh Sơn La là một điểm nóng về nạn buôn bán ma túy chuyển từ Lào về Việt Nam nên một số sinh viên thiếu bản lĩnh đã rơi vào vòng nghiện ngập, thậm chí vi phạm pháp luật. Những hiện tượng đó, trước hết là nguy cơ đe dọa tương lai

của chính bản thân họ, đồng thời cản trở sự phát triển theo hướng lành mạnh, tiến bộ và văn minh của xã hội. Mặt khác, cũng cần nói rằng, các thế lực thù địch đang “chờ đợi” và sẽ ra sức khai thác, lợi dụng những hiện tượng đó để tiến hành chiến lược “diễn biến hòa bình” hòng chống phá và ngăn chặn sự phát triển của cách mạng Việt Nam nói chung và khu vực Tây Bắc nói riêng. Do đó, bên cạnh việc trang bị kiến thức, phát triển các năng lực cần thiết cho sinh viên (SV) thì vấn đề thường xuyên bồi dưỡng, giáo dục những phẩm chất đạo đức tốt đẹp cho đội ngũ này cũng là một yêu cầu hết sức cần thiết. Chính vì vậy, ở các trường đại học của nước ta hiện nay, việc giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho SV qua dạy học học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (TTHCM) là vấn đề có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận và thực tiễn. Bài viết trình bày nội dung, thực trạng và đề xuất một số giải pháp giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho SV thông qua dạy học học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh.

2. GIÁO DỤC TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG CHUYÊN NGHIỆP TỈNH SƠN LA QUA GIẢNG DẠY MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

2.1. Nội dung giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường đại học qua dạy học học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh

Một là, quan niệm của Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của đạo đức

Hồ Chí Minh nhận thức rõ vị trí, tầm quan trọng của đạo đức đối với mỗi người và đời sống xã hội. Người cho rằng, đạo đức là nguồn nuôi dưỡng và phát triển của con người, như gốc của cây, như ngọn nguồn của sông suối: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân” [8, tr.292]. Con người cần phải có đạo đức làm gốc.

Theo Hồ Chí Minh, đạo đức là nền tảng tinh thần của con người, giúp cho con người vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách: “Có đạo đức cách mạng thì khi gặp khó khăn, gian khổ, thất bại, cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước” [12, tr.602]. Đạo đức giúp cho con người luôn giữ được nhân cách, bản lĩnh trong mọi hoàn cảnh, không dễ bị thay đổi trước những xoay vần, biến thiên của thế cuộc. Đạo đức là thước đo để đánh giá sự văn minh, cao thượng của con người.

Hồ Chí Minh coi đạo đức là cái gốc của con người, không có nghĩa là tuyệt đối hóa mặt đức, coi nhẹ mặt tài, mà phải nhận thức đức và tài có mối quan hệ mật thiết với nhau. Có đức phải có tài, nếu không có tài sẽ không mang lại lợi ích gì mà còn có hại cho xã hội. Hồ Chí Minh đã phân tích, người nào có đức mà không có tài cũng chẳng khác gì ông Bụt ngồi trong chùa, không làm hại ai, nhưng cũng chẳng có ích gì. Ngược lại, nếu có tài mà không có đức, thì cũng chẳng khác gì một anh làm kinh doanh giỏi, đem lại nhiều lãi, nhưng lãng phí, tham ô, ăn cắp của công. Như vậy, đức và tài phải đi liền với nhau, trong đó đức là gốc, là nền tảng.

Hai là, những phẩm chất đạo đức cơ bản của con người Việt Nam Trung với nước, hiếu với dân: Theo Hồ Chí Minh “Trung với nước” là tuyệt đối trung thành với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, đặt lợi ích của Đảng, của Tổ quốc, của nhân dân, của cách mạng lên trên hết, ra sức phấn đấu thực hiện mục tiêu cách mạng, thực hiện tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. “Hiếu với dân” là phải yêu dân, kính trọng dân, lấy dân làm gốc, luôn đề cao tinh thần phục vụ nhân dân, quan tâm chăm lo cho đời sống vật chất, tinh thần của

nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của dân. Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh “*Trung với nước*” phải gắn liền với “*hiếu với dân*”. Vì nước là nước của dân, dân là chủ nhân của nước, bao nhiêu quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân, bao nhiêu lợi ích đều vì nhân dân, cán bộ là đầy tớ của dân chứ không phải là “quan cách mạng”. Vì vậy, “*Trung với nước, hiếu với dân*” là thể hiện trách nhiệm với sự nghiệp dựng nước và giữ nước, với con đường đi lên và phát triển của đất nước.

Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư: Cần theo Hồ Chí Minh là cần cù, siêng năng, chăm chỉ, làm việc có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao. Cần phải đi đôi với chuyên là dẻo dai, bền bỉ, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm, luôn có tinh thần tự lực cánh sinh. Mọi người phải cần cù trong lao động, trong mọi việc. Người cho rằng: “Lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của chúng ta” [13, tr.69]. Kiệm là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thì giờ, tiết kiệm tiền của của nhân dân, của bản thân mình, tiết kiệm từ cái to đến cái nhỏ; “không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi” [9, tr.122]. Liêm là luôn luôn tôn trọng giữ gìn của công và của dân; “không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân” [13, tr.70], phải trong sạch, không tham tiền, tham của, tham địa vị, chỉ ham học, ham làm, ham tiến bộ. Chính nghĩa là không tà, thẳng thắn, đứng đắn. Chí công vô tư là không nghĩ đến mình trước, hưởng thụ đi sau, đặt lợi ích của cách mạng của nhân dân lên trên hết, “lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào” [8, tr.291]. Hồ Chí Minh chỉ ra các đức tính cần, kiệm, liêm, chính có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, tác động qua lại lẫn nhau, cần thiết đối với tất cả mọi người, giống như bốn mùa của trời, bốn phương của đất. Bốn phẩm chất đó là thước đo bản chất người của một con người. Người nói:

Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông

Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc

Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính

Thiếu một mùa thì không thành trời

Thiếu một phương thì không thành đất

Thiếu một đức, thì không thành người [9, tr.117].

Yêu thương con người, sống có tình nghĩa: Trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, phẩm chất yêu thương con người là sự tiếp thu truyền thống nhân nghĩa của dân tộc, hòa quyện với chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa nhân văn của nhân loại. Mục tiêu, động lực và lí tưởng cao cả của Hồ Chí Minh là giải phóng con người khỏi áp bức, bóc lột, hướng con người tới các giá trị chân, thiện, mỹ. Tình yêu thương trong đạo đức Hồ Chí Minh là một trong những phẩm chất đạo đức cao đẹp nhất của con người, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Tình yêu thương của Người chính là tình cảm rộng lớn được thể hiện trong các mối quan hệ với đồng chí, đồng bào và nhân loại. Đặc biệt, tình yêu thương con người theo Hồ Chí Minh phải gắn với hành động chứ không dừng lại ở lời nói.

Tinh thần quốc tế trong sáng: Tinh thần quốc tế trong sáng trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là quan hệ hữu nghị, hợp tác, giúp đỡ với các dân tộc bị áp bức, bóc lột, với giai cấp công nhân, với nhân dân lao động, những người yêu chuộng hòa bình, công lý, dân chủ và tiến bộ trên thế giới. Tinh thần quốc tế trong sáng và chủ nghĩa yêu nước chân chính phải gắn liền, thống nhất với nhau. Hồ Chí Minh khẳng định: “Quan sơn muôn dặm một nhà/ Bốn phương vô sản đều là anh em” [12, tr.670]. Chủ tịch Hồ Chí Minh với tinh thần quốc tế trong sáng đã đặt nền móng để xây dựng nên tình đoàn kết quốc tế rộng lớn giữa nhân dân Việt Nam với các dân tộc và nhân dân tiến bộ trên thế giới.

Ba là, những nguyên tắc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức mới

Nói đi đôi với làm, nêu gương đạo đức: Nói đi đôi với làm là một nguyên tắc căn bản trong giáo dục đạo đức mới, đạo đức cách mạng. Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng: “Các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” [10, tr.284]. Trong quá trình giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng, Hồ Chí Minh đặc biệt chú ý việc nêu gương người tốt, việc tốt. Bên cạnh đó, Người đã phát động các phong trào thi yêu nước rộng rãi như các phong trào tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, chống bệnh quan

liêu... để biến những tư tưởng đạo đức thành hiện thực.

Xây đi đôi với chống: Theo Hồ Chí Minh, “xây” là xây dựng, học tập, tu dưỡng, rèn luyện những phẩm chất đạo đức cách mạng, xây dựng chủ nghĩa tập thể và nêu lên những tấm gương về đạo đức, “người tốt, việc tốt”, xây dựng tinh thần phụng sự Đảng, phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, xây dựng ý thức tổ chức kỷ luật... “Chống” chủ nghĩa cá nhân, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chống kiêu ngạo, vô tổ chức, vô kỷ luật, mất đoàn kết. Theo Người, muốn “xây” và “chống” có hiệu quả phải kiên trì, kiên quyết, sáng tạo ra các phong trào cách mạng trong quần chúng, các cuộc vận động gắn liền với từng ngành, từng giới, từng lứa tuổi.

Tu dưỡng đạo đức suốt đời: Theo Hồ Chí Minh, mỗi người đã tham gia vào đời sống xã hội thì ít nhiều đều mắc sai lầm, hạn chế. Vì vậy, mỗi người phải phấn đấu, tu dưỡng đạo đức suốt đời, cho phần thiện ngày càng nảy nở như hoa mùa xuân, còn phần ác thì mất dần đi. Người khẳng định: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong” [11, tr.612].

2.2. Thực trạng giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường chuyên nghiệp tỉnh Sơn La qua giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh

2.2.1. Khái quát về sinh viên các trường chuyên nghiệp tỉnh Sơn La

Sơn La là tỉnh miền núi nằm ở vị trí trung tâm vùng Tây Bắc Việt Nam. Có tọa độ địa lý từ 20°39'38" đến 22°01'49" vĩ độ Bắc và từ 103°12'44" đến 105°01'58" kinh độ Đông. Diện tích tự nhiên của tỉnh là 14.174,4km, đứng thứ ba cả nước, chiếm 4,28% tổng diện tích tự nhiên cả nước và 37,88% diện tích vùng Tây Bắc. Tỉnh Sơn La có phía bắc giáp tỉnh Yên Bái và tỉnh Lai Châu (đường ranh giới dài 252km); phía đông giáp tỉnh Hòa Bình và tỉnh Phú Thọ (đường ranh giới dài 135km); phía nam giáp tỉnh Thanh Hóa (đường ranh giới dài 42km) và nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào (đường biên giới dài 274,056km); phía tây giáp tỉnh Điện Biên (đường ranh giới dài 85km). Chiều

dài tỉnh theo hướng Tây Bắc - Đông Nam (từ Cà Nàng đến Xuân Nha) khoảng 210km. Chiều rộng theo hướng Tây Nam - Đông Bắc (từ Ngọc Chiến đến Mường Lèo) khoảng 145km.

Tỉnh Sơn La nằm trên trục đường quốc lộ 6: Hà Nội - Hòa Bình - Sơn La - Điện Biên, tuyến đường huyết mạch của vùng Tây Bắc, nên có ý nghĩa quan trọng về kinh tế - xã hội và an ninh - quốc phòng. Tỉnh Sơn La là cầu nối giữa Hà Nội với Điện Biên, Lai Châu, nên có vị thế quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế của cả vùng Tây Bắc. Trên địa bàn tỉnh còn có các tuyến quốc lộ 37, quốc lộ 32B, quốc lộ 43, quốc lộ 279, quốc lộ 4G, tạo cho tỉnh những điều kiện thuận lợi trong giao lưu, phát triển kinh tế - văn hóa với các tỉnh trong vùng Tây Bắc, với khu vực kinh tế năng động đồng bằng Bắc Bộ, Đông Bắc Bộ. Tỉnh Sơn La tiếp giáp với nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, với đường biên giới dài 274,056km, và có hai cửa khẩu chính là cửa khẩu quốc gia Lóng Sập (huyện Mộc Châu) và cửa khẩu quốc gia Chiềng Khương (huyện Sông Mã), hai cửa khẩu phụ là Nậm Lạnh (huyện Sốp Cộp), Nà Cài (huyện Yên Châu), vì thế có vị trí quan trọng trong việc hợp tác, giao lưu phát triển kinh tế với nước bạn Lào, Sơn La nằm ở vị trí thượng nguồn của một số hệ thống sông chảy xuôi về đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, vì thế vị trí địa lý của tỉnh còn có ý nghĩa quan trọng cả về tự nhiên và kinh tế, xã hội.

Hiện nay, Sơn La có 6 trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp được đặt trên địa bàn tỉnh gồm : Đại học Tây Bắc, Cao đẳng Sơn La, Cao đẳng Y tế Sơn la, Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp Sơn La, Cao đẳng nghề Sơn La, Trung cấp Luật Tây Bắc. Các trường chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La thực hiện vừa đào tạo nguồn nhân lực để thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, góp phần quan trọng trong việc phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của miền núi phía Bắc nói chung và của tỉnh Sơn La nói riêng. Các trường chủ yếu tập trung phát triển các ngành nghề đào tạo thuộc các lĩnh vực khoa học như: tự nhiên, xã hội, nhân văn, nông, lâm nghiệp, kinh tế, quản trị quản lý, y học, kỹ thuật và công nghệ... ở các cơ sở giáo dục.

Để phát triển và khẳng định thương hiệu, các trường chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh không

ngừng triển khai và mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế ở các lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo sinh viên nước ngoài và trao đổi sinh viên đi học tập ở các nước, đào tạo nhiều sinh viên đến từ nước láng giềng Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Các trường chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh có nhiều thuận lợi trong công tác đào tạo như: có hệ thống các đơn vị đào tạo, đơn vị nghiên cứu và đơn vị phục vụ đa dạng, thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau; đội ngũ cán bộ giảng viên đông, có trình độ cao, yêu nghề, hết lòng vì sự nghiệp giáo dục; được sự quan tâm, tạo điều kiện của Tỉnh Sơn La và Bộ Giáo dục.

Tuy nhiên, các Nhà trường còn tồn tại nhiều khó khăn do yếu tố khách quan mang lại. Trường được xây dựng tại tỉnh Sơn La nằm ở trung tâm vùng Tây Bắc, là một tỉnh biên giới nền kinh tế còn nghèo nàn, lạc hậu. Sinh viên các trường chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh phần lớn là đồng bào các dân tộc thiểu số đến từ các tỉnh miền núi phía Bắc như Sơn La, Hòa Bình, Điện Biên, Lai Châu, Yên Bái, Lào Cai, Phú Thọ,... Họ có sự hạn chế về nhiều mặt như trình độ nhận thức, điều kiện kinh tế, các tập tục của bản làng. Tính cộng đồng rất cao, múa hát tập thể và rượu cần là nét văn hóa đặc trưng của họ vì vậy sinh viên dân tộc thiểu số hay bỏ học đi uống rượu hoặc nghỉ học quá số buổi nhà trường cho phép trong những dịp lễ hội. Trung thực, thẳng thắn, có tính tự ái, tự ti cao khi bị học lại, trượt ca hoặc bị xúc phạm họ sẵn sàng bỏ học.

Tình yêu nam nữ thể hiện rất sớm, một số trường hợp sinh viên nữ đã lập gia đình, có con sau đó mới thi đỗ và học nên thường xuyên phải xin nghỉ học khi con ốm đau. Không ít sinh viên sẵn sàng xin bảo lưu, thậm chí là bỏ học để lập gia đình riêng, sinh con. Khả năng tài chính của một số sinh viên vùng đặc biệt khó khăn là rất hạn hẹp nếu không được sự hỗ trợ của nhà nước, các nhà hảo tâm thì rất có thể các em phải bỏ học đi tìm việc làm kiếm tiền.

Bên cạnh đó, các Nhà trường còn có những khó khăn như: đời sống và làm việc của cán bộ, giảng viên còn nhiều khó khăn, nhất là giảng viên trẻ; kinh phí đầu tư cho xây dựng và trang thiết bị phục vụ đào tạo còn thiếu; sự tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường,... Các điều

kiện trên là nhân tố tác động không nhỏ đến việc giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường chuyên nghiệp Tỉnh Sơn La.

2.2.2. Thực trạng giáo dục tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường chuyên nghiệp tỉnh Sơn La qua giảng dạy môn tư tưởng Hồ Chí Minh

Giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên được xác định là nhiệm vụ hết sức quan trọng và cấp thiết. Nhiệm vụ này trước hết thông qua giảng dạy các môn học Lý luận chính trị, trong đó môn Tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò nòng cốt.

Với mỗi môn học, chương trình là yếu tố cốt lõi của quá trình dạy học, tạo nên nội dung cơ bản của hoạt động giảng dạy của giảng viên. Các nhà trường đã áp dụng chương trình môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh của Bộ giáo dục và đào tạo cho sinh viên các trường không chuyên với thời lượng 02 tín chỉ. Kết cấu môn học gồm 6 chương (theo giáo trình mới xuất bản năm 2021), trong đó chương VI có nội dung về tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh và gắn với việc sinh viên học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh là một trong những vấn đề rất quan trọng của môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường đại học, cao đẳng nhằm góp phần giáo dục đạo đức, lối sống cho sinh viên.

Trong những năm qua, các Nhà trường đã quan tâm hơn đến chất lượng giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh thông qua việc nâng cao chất lượng chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy. Môn Tư tưởng Hồ Chí Minh được thiết kế giảng dạy cho sinh viên không chuyên vào kì thứ 3 trong tiến trình học, nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cuộc đời, sự nghiệp và tư tưởng của Hồ Chí Minh. Đồng thời, giúp cho sinh viên hiểu về tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Thông qua hoạt động giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh, hầu hết sinh viên các trường chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh đã nhận thức được vai trò của đạo đức và tầm quan trọng của giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh đối với sinh viên. Điều này được thể hiện rõ trong thái độ học tập, ý thức rèn luyện và sự cố gắng tu dưỡng những

phẩm chất đạo đức tốt đẹp của sinh viên các nhà trường.

Bảng: Việc giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên

		Tần suất chọn	Tỷ lệ (%)
Giá trị chọn trên phiếu	Rất cần thiết	59	59,0%
	Cần thiết	30	30,0%
	Không cần thiết	11	11,0%
	Tổng số	100	100,0%

Qua khảo sát, hầu hết số sinh viên được hỏi đều nhận thấy giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên rất cần thiết, chiếm 59,0%, chỉ có 11,0% sinh viên được hỏi cho rằng không cần thiết. Việc xác nhận sự cần thiết cũng có ý nghĩa quan trọng trong việc sinh viên yêu thích môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Những phẩm chất đạo đức cách mạng mà Hồ Chí Minh nêu ra như: Trung với nước, hiếu với dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; yêu thương con người; tinh thần quốc tế trong sáng... được sinh viên các trường chuyên nghiệp tỉnh Sơn La lĩnh hội khá đầy đủ thông qua môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Bên cạnh những phẩm chất đạo đức cơ bản, qua môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh, sinh viên nhận thấy còn phải rèn luyện những phẩm chất đạo đức phù hợp với sinh viên như: đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, nâng cao ý thức tổ chức, kỉ luật...

Hồ Chí Minh không chỉ để lại tư tưởng về đạo đức mà bản thân Người còn là tấm gương mẫu mực, sáng ngời về đạo đức cách mạng. Tấm gương đó không chỉ thể hiện ở lý tưởng cách mạng cao cả mà còn được thể hiện trong hoạt động thực tiễn như trong cách làm việc, sinh hoạt, giao tiếp, nếp sống hàng ngày của Người. Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh có sức cuốn hút, cảm hoá, lan tỏa tới toàn thể nhân dân Việt Nam, trong đó có thế hệ trẻ Việt Nam. Để phát huy hiệu quả giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên, trong những năm gần đây, các Nhà trường đã chú trọng đến việc nâng cao chất lượng và đổi mới phương pháp dạy học, trong đó có giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Qua nghiên cứu thực tế giảng dạy

môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường cho thấy, thuyết trình là phương pháp giảng viên sử dụng khá phổ biến trong giờ học. Với phương pháp này, giảng viên truyền đạt được khối lượng kiến thức khá lớn về tư tưởng Hồ Chí Minh cho số lượng sinh viên đông. Đồng thời, sinh viên nắm được cách tư duy logic, cách đặt và giải quyết vấn đề khoa học, cách sử dụng ngôn ngữ để diễn đạt những vấn đề khoa học một cách chính xác, rõ ràng, súc tích thông qua cách trình bày của giảng viên. Sử dụng phương pháp này, giảng viên tác động mạnh mẽ đến tư tưởng, tình cảm của sinh viên qua việc trình bày được nhiều tài liệu liên quan đến Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Giảng viên các trường đã ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên. Việc sử dụng các phương tiện kỹ thuật như máy tính, loa, mic, máy chiếu... làm tăng hiệu quả truyền đạt tư liệu. Đồng thời, 100% giảng viên đã thiết kế “giáo án điện tử”, sử dụng hình ảnh, sơ đồ minh họa, những đoạn video liên quan đến cuộc đời, sự nghiệp và quá trình hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh, tạo sự sinh động, hấp dẫn, thu hút sự chú ý của sinh viên. Qua đó, giảng viên nâng cao hiệu quả giáo dục cho sinh viên.

Tuy nhiên, giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh thông qua môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh còn có hạn chế. Môn Tư tưởng Hồ Chí Minh được coi là rất cần thiết để giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên, song hiệu quả đạt được chưa cao.

Các trường chủ yếu là các trường không chuyên ngành Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh. Ngoài khoa đào tạo chuyên ngành Giáo dục chính trị giảng dạy sâu hơn về Tư tưởng Hồ Chí Minh, các trường đều giảng dạy theo chương trình khung của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành. Các trường ít có sự bổ sung, chỉnh sửa chương trình cho phù hợp với đối tượng sinh viên và ngành đào tạo, chủ yếu sử dụng giáo trình của Bộ Giáo dục ban hành. Ngoài ra, một số trường biên soạn bài giảng nhưng không thường xuyên, ít cập nhật, bổ sung kiến thức mới liên quan đến những Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng về công tác giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh. Giáo trình môn học Tư tưởng Hồ Chí

Minh cung cấp cho sinh viên qua thư viện, nhưng số lượng còn ít, không thường xuyên cập nhật mới, không đáp ứng yêu cầu của số lượng lớn sinh viên.

Trong chương trình môn Tư tưởng Hồ Chí Minh dành cho khối không chuyên, có 6 chương, phần tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là một nội dung trong chương VI. Do đó, giảng viên mới chỉ chú trọng khai thác nội dung đạo đức ở chương này mà chưa khai thác triệt để nội dung đạo đức Hồ Chí Minh từ những phần khác của môn học. Ví dụ như trong Chương 1, đạo đức Hồ Chí Minh thể hiện ở những phẩm chất, nhân cách của Người; Chương 2, đạo đức Hồ Chí Minh thể hiện ở mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người; Chương 3, đạo đức Hồ Chí Minh thể hiện ở mục tiêu gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, khẳng định con người là động lực quan trọng nhất để xây dựng chủ nghĩa xã hội... Số tiết cho cả học phần môn Tư tưởng Hồ Chí Minh gồm 30 tiết tương đương với 2 tín chỉ là ít so với khối lượng kiến thức. Việc lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên còn hạn chế. Vì vậy, một số sinh viên còn cho rằng việc giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh là không cần thiết.

Và như vậy đa phần sinh viên chưa lĩnh hội và thấm nhuần đầy đủ những phẩm chất đạo đức và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cần rèn luyện. Phương pháp giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh của các giảng viên trong các trường chủ yếu là phương pháp thuyết trình. Phương pháp này, bên cạnh những điểm tích cực thì còn bộc lộ nhiều hạn chế như sự tác động mang tính chất một chiều, không có sự trao đổi, phản biện của sinh viên. Giảng dạy cho sinh viên trong môi trường đại học, cao đẳng cần những phương pháp mới, khuyến khích sự tham gia của sinh viên như thảo luận nhóm, phát vấn, tọa đàm

Ngoài giờ dạy lý thuyết tư tưởng Hồ Chí Minh trên lớp, chưa thiết kế thời lượng một cách thỏa đáng cho các buổi ngoại khóa như: tham quan di tích lịch sử. Cũng do vị trí địa lý khá xa nên sinh viên các trường chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh đa phần chưa được đến những địa điểm ghi dấu ấn hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Các hoạt động chiếu phim tư liệu, tổ chức các buổi tọa đàm về học tập và làm theo

tấm gương đạo đức của Người cũng chưa được thực. Thông qua những hoạt động đó, sinh viên gắn lý luận với thực tiễn, sẽ hiểu, nắm vững kiến thức hơn.

3.4. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường chuyên nghiệp tỉnh Sơn La qua giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh

Trong các môn học, môn Tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò nòng cốt trong việc giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên Việt Nam nói chung và sinh viên các trường chuyên nghiệp tỉnh Sơn La nói riêng. Đối với môn học này, cần chú trọng khai thác triệt để nội dung đạo đức Hồ Chí Minh, đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao sự tiếp nhận tri thức về đạo đức Hồ Chí Minh.

Chú trọng khai thác nội dung đạo đức Hồ Chí Minh trong môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi đạo đức là gốc của con người, đồng thời, đức phải gắn với tài. Đối với thanh niên, sinh viên đạo đức càng trở nên quan trọng để nuôi dưỡng mục đích, lý tưởng, hoài bão, nghị lực đấu tranh cho chân lý, cho lẽ phải. Xuất phát từ vai trò của đạo đức đối với mỗi người, đặc biệt đối với sinh viên, việc giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh trước hết dựa vào nội dung môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh có nhiều nội dung, quan điểm, tư tưởng khác nhau. Tuy nhiên, nội dung nào cũng chứa đựng những giá trị đạo đức, xuất phát từ mục đích của Hồ Chí Minh là mang lại độc lập cho dân tộc, tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân; nhằm giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng xã hội. Vì vậy, giảng viên cần khai thác và giáo dục cho sinh viên những khía cạnh đạo đức được thể hiện qua toàn bộ môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Cụ thể:

Giảng viên truyền đạt cho sinh viên nắm được những nhân tố truyền thống, đạo đức dân tộc và nhân loại tác động đến sự hình thành đạo đức Hồ Chí Minh. Quá trình hình thành tư tưởng của Người gắn liền với tư tưởng yêu nước và chí hướng cứu nước. Lòng yêu nước, thương dân là động lực thúc đẩy Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước, giúp Người vượt qua

muôn vàn khó khăn, thử thách để giữ vững lập trường cách mạng. Vì vậy, cần giáo dục tấm gương đạo đức của Hồ Chí Minh về tình yêu nước, thương dân, vượt qua khó khăn thử thách để thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người.

Giáo dục cho sinh viên giá trị đạo đức thể hiện qua tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Trong đó, bao trùm lên tất cả tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người là chủ nghĩa nhân văn cao cả, thâm đậm tình thương yêu nhân dân, đồng chí và nhân loại bị áp bức, bóc lột.

Giáo dục cho sinh viên giá trị đạo đức được thể hiện qua nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Hồ Chí Minh tiếp cận chủ nghĩa xã hội là từ phương diện đạo đức, đó là một xã hội hướng con người tới giá trị chân, thiện, mỹ. Đạo đức Hồ Chí Minh thể hiện ở mục đích đưa đất nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội là nhằm giải phóng con người khỏi áp bức, bóc lột, trao cho con người quyền cơ bản và tạo điều kiện cho con người phát triển toàn diện. Hồ Chí Minh khẳng định chủ nghĩa xã hội là chế độ ưu việt nhất trong lịch sử, lấy con người làm trung tâm, coi con người là vốn quý nhất, tất cả vì con người. Coi con người là động lực quan trọng nhất để xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Giáo dục cho sinh viên giá trị đạo đức qua nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cầm quyền. Cán bộ, đảng viên cần phải nâng cao ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, dám hi sinh, xả thân vì sự nghiệp của cách mạng, hoàn thiện nhân cách, dành được niềm tin yêu của nhân dân.

Giáo dục cho sinh viên giá trị đạo đức được thể hiện thông qua tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế. Để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, theo Hồ Chí Minh phải kế thừa truyền thống yêu nước, đoàn kết, nhân nghĩa, phải có lòng khoan dung, độ lượng với con người, tin ở con người, tin ở sức mạnh của quần chúng nhân dân. Đoàn kết với nhân dân thế giới nhằm hướng tới những giá trị chân, thiện, mỹ.

Giáo dục cho sinh viên giá trị đạo đức thể hiện ở quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Hồ Chí Minh yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ đức, đủ tài; tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật đi đôi với đẩy mạnh giáo dục đạo đức.

Khai thác nội dung đạo đức Hồ Chí Minh một cách toàn diện, triệt để nhất thông qua tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức. Hồ Chí Minh đã khẳng định sức mạnh và vai trò của đạo đức là nguồn nuôi dưỡng và phát triển con người như gốc của cây, ngọn nguồn của sông, suối. Hồ Chí Minh chỉ ra những phẩm chất đạo đức cơ bản của con người Việt Nam trong thời đại mới và những nguyên tắc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức mới. Đồng thời, giáo dục cho sinh viên về tấm gương đạo đức của Người và vận dụng vào việc học tập, rèn luyện của mỗi sinh viên.

Như vậy, toàn bộ nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh đều chứa đựng những giá trị đạo đức của Người. Tuy nhiên, giảng viên cũng cần lưu ý khai thác nội dung đạo đức Hồ Chí Minh ở những khía cạnh phù hợp, tránh lạm dụng làm cho sinh viên khó nắm bắt nội dung chính.

Trong thực hiện giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên, có một số vấn đề cần bổ sung và phát triển cho phù hợp với thực tiễn, cụ thể: Đạo đức Hồ Chí Minh là khái niệm rộng có thể hiểu bao gồm cả tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Vì vậy, trong quá trình giảng dạy, giảng viên cần làm rõ khái niệm đạo đức Hồ Chí Minh, làm rõ bản chất, nội dung, đặc điểm của đạo đức Hồ Chí Minh. Trong chương trình môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh dùng cho sinh viên khối không chuyên, tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức là một trong ba nội dung của chương 6. Thời lượng dành cho vấn đề này không nhiều. Vì vậy, để nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên cần tách phần tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức thành một chương riêng. Cần đấu tranh chống lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh thông qua môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó, bảo vệ những giá trị vô giá của tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên.

Đổi mới phương pháp giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh, nâng cao hiệu quả tiếp nhận tri thức về đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên

Đổi mới phương pháp giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh là một giải pháp quan trọng để cải thiện chất lượng môn học. Vì vậy, để nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên thông qua môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh, các trường cần đổi mới các phương pháp giảng dạy trong giờ học theo hướng tạo tính chủ động, độc lập, sáng tạo, tạo hứng thú cho sinh viên trong việc tiếp nhận tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh.

Một là, đổi mới phương pháp thuyết trình truyền thống

Thuyết trình là một trong những phương pháp được sử dụng phổ biến trong giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng và trong giảng dạy nói chung. Phương pháp này có ưu điểm là đem lại hệ thống kiến thức toàn diện, sinh viên nắm bắt ngay được nội dung kiến thức trên lớp, không đòi hỏi các điều kiện phục vụ giảng dạy và học tập. Hạn chế của phương pháp này là tạo ra tính thụ động, máy móc, rập khuôn, không phát huy được tính tích cực, chủ động của sinh viên. Đặc biệt, những giảng viên giảng không hay, thiếu hụt kiến thức sẽ dẫn đến tình trạng sinh viên chán nản, mệt mỏi và học chống đối. Để khắc phục hạn chế này, trong giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh, giảng viên cần kết hợp và sử dụng nhuần nhuyễn với các phương pháp đối thoại, nêu vấn đề. Hiện nay, phương pháp đối thoại và nêu vấn đề đã được nhiều giảng viên sử dụng và đem lại hiệu quả cao. Phương pháp này tạo nên sự gắn kết giữa thầy và trò, đồng thời giúp sinh viên nắm bắt một cách cơ bản những quan điểm, tư tưởng, cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh. Thầy và trò có thể trao đổi ngay những vấn đề được nêu ra, giải đáp những vấn đề khúc mắc trong thực tế. Thầy chỉ cần cung cấp kiến thức cơ bản, còn sinh viên phải tự tìm ra những yếu tố khác và liên hệ thực tiễn, nhờ đó sinh viên hiểu bài sâu sắc hơn và biết vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống.

Hai là, lồng ghép những câu chuyện về đạo đức Hồ Chí Minh trong bài giảng

Bên cạnh tư tưởng về đạo đức, Hồ Chí Minh còn là tấm gương mẫu mực về thực hành đạo đức cách mạng. Xoay quanh tấm gương đạo đức ấy, có rất nhiều câu chuyện diễn ra trong đời sống hàng ngày, trong hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh rất cảm động, có sức cảm hóa đối với mọi người. Vì vậy, trong giảng dạy đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên, giảng viên cần lựa chọn và lồng ghép những câu chuyện phù hợp với lứa tuổi, trình độ, tâm lý thanh niên, để nâng cao hiệu quả tiếp nhận cho sinh viên. Nội dung những câu chuyện hướng vào giáo dục sinh viên về lòng yêu nước và tự hào dân tộc; về lối sống lành mạnh, văn minh; cần, kiệm, liêm, chính, sống giản dị, khiêm tốn, không xa hoa, lãng phí; giáo dục sinh viên có quan niệm đúng đắn về tình yêu, tình bạn; tình yêu thương con người, biết cảm thông, chia sẻ, sẵn sàng giúp đỡ bạn bè, giúp đỡ mọi người khi gặp khó khăn, hoạn nạn; biết sống và học tập theo pháp luật; biết vượt qua khó khăn, vươn lên trong học tập... Những câu chuyện này, giảng viên có thể lấy trong cuốn sách như “Kể chuyện Bác Hồ”, “Thư ký Bác Hồ kể chuyện”, “117 chuyện kể về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”... hoặc giảng viên có thể hướng dẫn sinh viên tham khảo trên internet với những nguồn chính thống, tin cậy.

Ngoài ra, để phát huy hiệu quả của phương pháp này, giảng viên có thể khuyến khích sinh viên sưu tầm các câu chuyện về đạo đức Hồ Chí Minh và kể lại cho lớp nghe. Điều đó sẽ giúp sinh viên tích cực, chủ động và tạo hứng thú trong quá trình học cho sinh viên.

Ba là, đổi mới phương pháp seminar

Hiện nay, ngoài kiến thức được trang bị trong môn học, sinh viên được tiếp cận với nguồn tài liệu rất phong phú, đa dạng về Hồ Chí Minh từ mạng xã hội. Phương pháp seminar là một hình thức phù hợp để giảng viên và sinh viên có thể tranh luận hoặc tranh luận giữa các nhóm sinh viên với nhau. Qua đó, mỗi sinh viên thể hiện sự hiểu biết, năng lực đánh giá vấn đề cũng như thực hành, ứng xử các chuẩn mực đạo đức theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Khi áp dụng phương pháp này cần lưu ý: về phía sinh viên cần đảm bảo đã học xong kiến thức cơ bản, hoặc một phần kiến thức nhất định; với giảng viên cần có sự chuẩn

bị kỹ lưỡng về vấn đề định seminar để định hướng và tổ chức. Trước hết, giảng viên cần lựa chọn chủ đề, từ chủ đề, giảng viên sẽ phân chia thành các nhóm khác nhau. Các nhóm sẽ lần lượt trình bày các chủ đề được phân công và đặt câu hỏi thảo luận với các nhóm khác. Giảng viên là người đánh giá, tổng kết, đưa ra kết luận. Việc trao đổi, tranh luận thông qua hình thức seminar sẽ tạo nên không khí thoải mái cũng như tính sáng tạo trong học tập, giúp sinh viên lĩnh hội kiến thức về Hồ Chí Minh hiệu quả hơn.

Bốn là, hướng dẫn sinh viên sử dụng tài liệu tham khảo

Với tư cách là người giữ vai trò hướng dẫn, gợi mở, tổ chức các hoạt động để sinh viên tìm kiếm, khám phá những tri thức mới qua trao đổi thông tin, thảo luận, tranh luận, giảng viên cần hướng dẫn sinh viên tìm kiếm và sử dụng tài liệu tham khảo. Mục đích của hoạt động này nhằm góp phần nâng cao vai trò của sinh viên trong học tập, mở rộng kiến thức đã học, thiết lập mối quan hệ giữa kết quả học tập đã đạt được với yêu cầu học tập tiếp theo, nâng cao năng lực tự của hoạt động này nhằm góp phần nâng cao vai trò của sinh viên trong học tập

Trong giảng dạy và học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh tại các trường chuyên nghiệp tỉnh Sơn La, tài liệu chính là “Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh” của Bộ giáo dục và Đào tạo, ngoài ra, có rất nhiều tài liệu tham khảo khác. Nguồn tài liệu đó rất phong phú, đa dạng thể hiện ở sách, báo, tạp chí, đề tài khoa học, luận văn, luận án, tài liệu từ mạng internet, thông tin trên các phương tiện phát thanh, truyền hình, thông tin từ cuộc sống, từ các cuộc thi tìm hiểu “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”...

Nguồn tài liệu tham khảo về Hồ Chí Minh đóng vai trò rất quan trọng trong việc giúp sinh viên tích lũy, mở rộng kiến thức, sự hiểu biết về tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh. Sinh viên cần có phương pháp tìm và sử dụng, khai thác tài liệu phù hợp, có chọn lọc, đồng thời vận dụng được những nội dung đề cập trong tài liệu tham khảo đó thành tri thức của bản thân. Giảng viên dạy tư tưởng Hồ Chí Minh cần lưu ý với sinh viên một số vấn đề trong quá trình tìm và sử dụng tài liệu liên quan như: sử dụng tài liệu

phải có mục đích rõ ràng, lựa chọn tài liệu tham khảo hợp lý, phù hợp với yêu cầu của giảng viên và nhu cầu, hứng thú của bản thân sinh viên, lựa chọn được phương pháp tìm kiếm tài liệu nhanh, tiết kiệm thời gian và công sức. Đối với sinh viên, ngoài thư viện của từng trường đại học thành viên, các trường đều có một trung tâm học liệu với nguồn tài liệu khá phong phú, thuận lợi cho sinh viên tìm kiếm. Trong thời gian tới, các trường cần tiếp tục đầu tư, phát triển trung tâm học liệu thông qua việc đổi mới phương thức khai thác tài liệu tham khảo, ứng dụng công nghệ thông tin; bổ sung thường xuyên sách, báo, tạp chí, tư liệu liên quan đến cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh để phục vụ tốt hơn nữa nhu cầu học tập, nghiên cứu của sinh viên.

Năm là, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và khai thác hình ảnh, tư liệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh

Môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh là một trong những môn học Lý luận chính trị, kiến thức chủ yếu là lý luận, nên phương pháp cơ bản được sử dụng là dùng lời, thuyết trình dễ gây nhàm chán và ảnh hưởng đến chất lượng học tập của sinh viên. Vì vậy, ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác hình ảnh, tư liệu sẽ giúp cho bài giảng của giảng viên trở nên sinh động, hấp dẫn, trực quan, tạo ra hứng thú cho sinh viên, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục.

Hệ thống thông tin, tư liệu phục vụ giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh rất phong phú, gồm nhiều dạng khác nhau như: văn bản, sách báo, số liệu, bản đồ sơ đồ, hình ảnh, âm thanh, phim tư liệu... Cụ thể là các tác phẩm, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, những câu chuyện về cuộc đời hoạt động cách mạng, về phong cách, đạo đức của Người, những hình ảnh, tư liệu về quá trình hoạt động cách mạng của Bác... Cùng với giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh, hệ thống thông tin, tư liệu trên là rất quan trọng, phục vụ cho công tác biên soạn, thiết kế bài giảng của giảng viên.

Ứng dụng công nghệ thông tin như sử dụng internet để khai thác tư liệu cho phép giảng viên nhanh chóng tiếp cận nhiều nguồn tài liệu khác nhau trong thời gian ngắn, tạo điều kiện lưu trữ nhiều tài liệu, thuận lợi cho biên soạn, thiết kế

bài giảng. Đồng thời, ứng dụng công nghệ thông tin giúp giảng viên thể hiện bài giảng của mình dưới nhiều hình thức khác nhau. Tuy nhiên, giảng viên cần lựa chọn và sử dụng tư liệu về Hồ Chí Minh đảm bảo tính khoa học, tính đảng và tham khảo tài liệu ở những nguồn tin cậy.

Năm là, đổi mới phương pháp ôn luyện, kiểm tra, thi kết thúc học phần

Phương pháp ôn luyện, kiểm tra, thi kết thúc học phần là một khâu quan trọng nhằm đánh giá chất lượng học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Quá trình ôn tập cần được duy trì thường xuyên thông qua các buổi học giúp sinh viên nắm vững vấn đề. Giảng viên thường xuyên tiến hành kiểm tra 15 phút hoặc bài kiểm tra định kỳ, giúp sinh viên tích cực, chủ động hơn. Mỗi trường cần biên soạn ngân hàng câu hỏi môn Tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với đối tượng sinh viên. Thi kết thúc học phần thay vì hình thức thi viết nên chuyển sang hình thức thi trắc nghiệm hoặc thi vấn đáp, để tránh tình trạng sinh viên học vẹt, học tủ, quay cốp...

Như vậy, giáo dục tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường chuyên nghiệp tỉnh Sơn La sẽ đạt kết quả khi chú trọng đến chất lượng giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh.

4. KẾT LUẬN

Đối với thế hệ trẻ Việt Nam nói chung và đội ngũ SV trong các trường đại học nói riêng, cùng với việc học tập tốt các môn khoa học Mác - Lênin, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh chính là nhiệm vụ quan trọng để trang bị cho mình thế giới quan khoa học và nhân sinh quan cách mạng, giúp cho việc học tập trong nhà trường đạt được kết quả cao; đồng thời, chuẩn bị hành trang cần thiết cho cuộc đời lao động và học tập không ngừng, cống hiến được nhiều hơn cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Thực tiễn dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La cho thấy đa số sinh viên chưa nhận thức đúng vai trò, vị trí của môn Tư tưởng Hồ Chí Minh, chưa thực sự hứng thú với môn học. Điều đó dẫn đến hiệu quả giáo dục đạo đức cho sinh viên còn thấp. Giảng viên dạy Tư tưởng Hồ Chí Minh tuy đã hiểu rõ ý nghĩa và tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức cho

sinh viên song do hạn chế về nhận thức và khả năng thực hiện, đổi mới phương pháp còn nhiều vấn đề bất cập nên hiệu quả giáo dục đạo đức cho sinh viên chưa cao. Vì vậy, vấn đề đặt ra là cần phải có sự thay đổi cho phù hợp để hiệu quả giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên đạt được hiệu quả cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Thị Vân Anh (2014), *Giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng vùng Tây Bắc trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
2. Nguyễn Hữu Châu (2005), *Những vấn đề cơ bản về chương trình và quá trình dạy học*, Nxb Giáo dục.
3. Nguyễn Đức Chính (2015), *Phát triển chương trình giáo dục*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
4. Nguyễn Văn Khôi (2011), *Phát triển chương trình giáo dục*, Nxb Đại học Sư phạm.
5. Lê Thị Hương - Lê Thị Bích Thủy (2018), *Thực trạng và một số giải pháp vận dụng phương pháp dạy học giải quyết tình huống có vấn đề trong giảng dạy các môn Lí luận chính trị ở Đại học Thái Nguyên hiện nay*, Tạp chí Giáo dục, số 444, tr 55-58, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật.

6. Vũ Thị Huệ - Đinh Thị Hạnh (2017), *Các yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú trong việc học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh của sinh viên Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định*, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 7, tr 266-270.
7. Nguyễn Thị Thanh Tùng - Lê Thị Lan Hương - Lê Thị Hương (2018), *Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng tự học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, Tạp chí Giáo dục, số 438, tr 60-64.
8. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 5*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.95
9. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 6*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội 96
10. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 9*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
11. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 11*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.101
12. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 12*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.102
13. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 13*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội. 103
14. Peter F. Oliva (2006), *Xây dựng chương trình học (Nguyễn Kim Dung dịch)*, Nxb Giáo dục.

EDUCATING HO CHI MINH'S THOUGHT AND MORALITY FOR STUDENTS OF COLLEGES IN SON LA PROVINCE THROUGH TEACHING HO CHI MINH IDEOLOGY

Khong Minh Ngoc Mai
Tay Bac University

Abstract: Educating ethics for young people, including students, has always been of special interest in every country today, because they are a force that plays an important role in the country's own development. Therefore, it is absolutely necessary to continue training and improving revolutionary morals for students in order to form people who are fully virtuous and talented, meeting the requirements of the quality of human resources for society. The article presents the content and proposes some measures to educate Ho Chi Minh morality for students through teaching the Ho Chi Minh's Thought module.

Keywords: Education, ethics, Ho Chi Minh Ideology module, student.

Ngày nhận bài:	01/12/2022
Ngày nhận đăng:	25/12/2022
Liên lạc:	khongmai@utb.edu.vn